

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thom.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Chuyên.

2. Ông Nguyễn Huy Trụ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Kiên C, sinh năm 1986; Nơi ĐKKHKT + Chỗ ở: Đội a, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Hữu I, sinh năm 1947 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1947; Vợ con: Chưa có; Tiền án: 05 tiền án, tại bản án số 219/2008/HSST ngày 16/9/2008, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Bùi Kiên C 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản trộm cắp là 19.100.000đ), buộc C bồi thường cho chị Tạ Thị T số tiền 8.550.000đ, bồi thường cho ông Tạ Văn C số tiền 1.150.000đ, phải nộp 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 485.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù tháng 10/2008 và chấp hành xong án phí ngày 07/4/2009. Tuy nhiên, đối với khoản tiền bồi thường cho chị T, ngày 24/9/2009, chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì đã ra quyết định trả lại đơn yêu cầu do người phải thi hành án không có tài sản thi hành án. Từ tháng 9/2009 đến nay, người được thi hành án không có đơn yêu cầu thi hành án. Đối với khoản tiền bồi thường cho ông C, chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì không có hồ sơ sổ sách lưu trữ; tại bản án số 38/2011/HSPT ngày 29/7/2011. Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Bùi Kiên C 27 tháng tù giam về tội “Cố ý

gây thương tích”, buộc C phải bồi thường cho anh Đỗ Đức T số tiền 15.000.000đ. Tại bản án số 45/2011/HSST ngày 15/12/2011, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xử phạt C 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản trộm cắp là 15.720.000đ). Tổng hợp hình phạt buộc Bùi Kiên C phải chấp hành hình phạt tổng hợp của cả 02 bản án trên là 45 tháng tù. Bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù vào ngày 16/11/2014; tại bản án số 75/2015/HSST ngày 26/5/2015, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Bùi Kiên C 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2016; tại bản án số 254/2016/HSST ngày 22/11/2016. Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Bùi Kiên C 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản trộm cắp là 5.844.000đ). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2019; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 12/10/2020, Công an tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt Bùi Kiên C 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã thi hành xong số tiền trên ngày 15/10/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/01/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 24/01/2021 tại Đội b, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ Công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Kiên C – sinh năm 1986, trú tại Đội a, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Tại chỗ, Cơ quan điều tra kiểm tra nước tiểu xác định C dương tính với ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (C khai là ma túy Heroine, tàng trữ nhằm mục đích để bán); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số imei 351672056754840, bên trong lắp sim số 0987.526.416; 01 điện thoại di động đã cũ (nhãn hiệu chưa rõ), số imei1 359731850210995, số imei2 359731850211001 cùng 02 sim số trong máy và số tiền 130.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định Trưng cầu giám định đối với bột cục màu trắng chứa trong gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng đã thu giữ của Bùi Kiên C. Tại bản Kết luận

giám định số 230/KLGD ngày 27/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột cục màu trắng bên trong gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng (bên ngoài gói giấy được gói bằng mảnh nilon màu trắng) trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng: 0,394 gam, loại: Heroine.

** Heroine là chất ma túy, có số thứ tự 9 mục IA - Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.”*

Hoàn trả lại 0,276 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của Bùi Kiên C như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/01/2021, Bùi Kiên C đi xe ôm của một người không quen biết từ nhà đến khu vực gần nghĩa trang thành phố Việt Trì thuộc phường V, thành phố Việt Trì để tìm mua ma túy. Tại đây, C mua được của Trương Văn B - sinh năm 1978, trú tại khu a, phường V, thành phố Việt Trì 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm là 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng với giá 300.000đ. C mang ma túy về nhà tách 01 phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại, C chia làm 02 gói có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng tàng trữ nhằm bán kiếm lời.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, C cầm 02 gói ma túy có đặc điểm như trên đi bộ đến khu vực gần nhà hàng H thuộc Đội b, xã T, thành phố Việt Trì để tìm người mua. Tại đây, C đã bán 01 gói ma túy cho Trần Công H – sinh năm 1979, trú tại khu c, thị trấn P, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000đ. Sau đó, H mang ma túy về và sử dụng hết. Khoảng 18 giờ ngày 24/01/2021, C tiếp tục đem gói ma túy còn lại đến khu vực gần nhà hàng Hoàng Thủy để tìm người mua thì bị Tổ Công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ những đồ vật, tài sản như trên.

Đối với Trương Văn B: Tuy C khai nhận B là người đã bán ma túy trái phép cho C trong ngày 23/01/2021 nhưng quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của B không thu giữ được ma túy, kết quả kiểm tra nước tiểu xác định B âm tính với các loại ma túy. Đồng thời, tại Cơ quan điều tra, Trương Văn B không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Bùi Kiên C, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với B.

Đối với Trần Công H đã có hành vi mua ma túy của Bùi Kiên C để sử dụng trái phép trong ngày 23/01/2021. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất

giữa C và H, cả hai đều thừa nhận hành vi trên. Tuy nhiên số ma túy H mua của C đã sử dụng hết, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Công H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Bùi Kiên C đã có hành vi mua ma túy của Trương Văn Bình để sử dụng trái phép trong ngày 23/01/2021, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số imei 351672056754840, bên trong lắp sim số 0987.526.416 và 01 điện thoại di động đã cũ (nhãn hiệu chưa rõ), số imei1 359731850210995, số imei2 359731850211001 cùng 02 sim số trong máy là tài sản cá nhân của C, không liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 130.000đ là số tiền C bán ma túy cho H còn lại sau khi chi tiêu; 01 bì niêm phong số 230/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau khi giám định.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị cáo không có tài sản riêng nào có giá trị ngoài những đồ dùng cá nhân thiết yếu.

Bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS-VT ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Bùi Kiên C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s,r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Kiên C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Kiên C từ 8 năm 6 tháng tù đến 9 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã cũ, số imei: 351672056754840; 01 điện thoại di động nhãn hiệu không rõ, đã cũ, số imei 1: 359731850210995, số imei2: 359731850211001 là tài sản của bị cáo Bùi Kiên C.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 230/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,276 gam chất bột cục màu

trắng cùng toàn bộ bao gói gửi giám định và các sim điện thoại số 0987 526 416, 056 565 3697 và số 084 689 9885 của Bùi Kiên C.

+ Tịch thu số tiền 130.000đ của bị cáo Bùi Kiên C theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000067 ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để sung công quỹ Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Bùi Kiên C nộp lại số tiền 370.000đ (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Kiên C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Của điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Kiên C đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định.

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 23/01/2021, tại Đội 4, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Bùi Kiên C đã có hành vi bán trái phép 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói

giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất ma túy Heroine cho Trần Công H, thu lợi số tiền 500.000đ.

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 24/01/2021, cũng tại địa điểm trên, Bùi Kiên C có hành vi tàng trữ 0,394 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị Tổ Công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang và thu giữ vật

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Kiên C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm q, Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

q) Tái phạm nguy hiểm;”

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Bản thân bị cáo đã 05 tiền án về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý gây thương tích”; 01 tiền sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay bị cáo chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này của C thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị các Tòa án xét xử về các loại tội khác nhau nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn lún sâu hơn vào con đường vi phạm pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo Bùi Kiên C tự khai nhận với cơ quan điều tra về một lần bán ma túy cho Trần Công H vào ngày 23/01/2021 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự thú. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 điều 51 BLHS. Do đó, khi quyết

định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản khác ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân, tuy nhiên bị cáo đã bị tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã cũ, số imei: 351672056754840; 01 điện thoại di động nhãn hiệu không rõ, đã cũ, số imei 1: 359731850210995, số imei2: 359731850211001 là tài sản của bị cáo nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, tịch thu sung công quỹ là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 bì niêm phong có số: 230/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,276 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và các sim điện thoại số 0987 526 416, 056 565 3697 và số 084 689 9885 của Bùi Kiên C, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 130.000đ bị cáo bị thu giữ là tiền bị cáo có được do việc bán ma túy cho Hưởng được 500.000đ còn lại sau khi chi tiêu mà có nên cần tịch thu và buộc bị cáo nộp thêm 370.000đ để sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với Trần Công Hưởng và bị cáo Bùi Kiên C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Trương Văn B, qua điều tra xác định không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] *Về án phí*:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Về tội danh, điều luật, hình phạt:

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s,r khoản 1 Điều 51; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo: Bùi Kiên C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bùi Kiên C 9 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã cũ, số imei: 351672056754840; 01 điện thoại di động nhãn hiệu không rõ, đã cũ, số imei 1: 359731850210995, số imei2: 359731850211001.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 230/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,276 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi giám định và các sim điện thoại số 0987 526 416, 056 565 3697 và số 084 689 9885 của Bùi Kiên C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 7/5/2021)

+ Tịch thu số tiền 130.000đ của bị cáo Bùi Kiên C theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000067 ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để sung công quỹ Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Bùi Kiên C nộp lại số tiền 370.000đ (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

-Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Bùi Kiên C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THAHS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thơm

